

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số:66/2020/HS-ST

Ngày 03 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Mạnh.

Thẩm phán: Trần Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn An, bà Đỗ Thị Kim Thúy và ông Phùng Văn Chúc.

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Quang Đại, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: ông Vũ Văn Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2020/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn T, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1987, tại huyện VT, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Hoa P, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Q (đã chết) và bà Lê Thị V; có vợ là Nguyễn Thị L và chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2020 (có mặt).

2. Vũ Văn P, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1991, tại huyện VT, Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc L và bà Phùng Thị B; có vợ là Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không. Tiền sử: + Ngày 19/11/2013, phạm tội Cố ý gây thương bị Cơ quan CSĐT Công an huyện VT khởi tố bị can; ngày 24/4/2014, Tòa án nhân dân huyện VT ra Quyết định đình chỉ vụ án số 01 (do người bị hại rút đơn yêu cầu); + Ngày 25/7/2016, có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử lý vi phạm hành chính; + Ngày 15/9/2018, có hành vi trộm cắp tài sản, bị Công an huyện

VT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo QĐ số 70 ngày 12/10/2018, phạt 1.500.000đ. Ngày 17/10/2018, P đã nộp phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2020 (có mặt).

Người bào chữa cho các bị cáo: ông Nguyễn Văn T - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư 99 - Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: phố An Sơn, phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bị hại: anh Nghiêm Xuân H, sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn Phong Doanh, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Lê Văn Tr, sinh năm 1974; nơi cư trú: xã Kim Xá, huyện VT, tỉnh Vĩnh P (vắng mặt)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Công H1, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn Phong Doanh, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn Yên Thịnh, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/3/2020, Ngô Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 24K1- 5202 chở Vũ Văn P đi từ xã BD theo đường Quốc lộ 2C đến thị trấn VT, huyện VT với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi qua cổng Công ty cơ khí Vĩnh Phúc (hiện không hoạt động và không có ai trông giữ) thuộc địa phận thôn VD, xã VD, huyện VT thì P và T thấy tại sân của Công ty có nhiều thanh sắt hình trụ tròn có hàn đế làm chân chống cốp pha của anh Nghiêm Xuân H nên nảy sinh ý định trộm cắp. T dừng xe giáp tường bao loan rồi trèo qua tường vào trong sân còn P đứng bên ngoài cảnh giới. T nhặt 15 thanh sắt ném qua tường cho P xếp lên xe mô tô. Sau đó, T trèo qua tường ra ngoài ngồi lên phía sau xe mô tô của P đi thì bị anh Nguyễn Công H1 (anh vợ của anh H - nhà ở đối diện cổng Công ty cơ khí Vĩnh Phúc) phát hiện nên đã tri hô đồng thời gọi điện thoại thông báo cho anh H biết. Thấy vậy, P điều khiển xe mô tô chở T đem theo 15 thanh sắt chạy về phía xã BD đi đến hiệu thu mua phế liệu của gia đình chị Nguyễn Thị Th và bán cho chị Th số sắt trên được số tiền 100.000đ.

Tiếp đó, P và T đi xe mô tô ra khu vực đường nội đồng đang đổ bê tông thuộc cánh đồng Cống Nội, thôn Yên Thịnh, xã BD trộm cắp 01 thanh ván sắt hình hộp rỗng làm cốt pha của anh Lê Văn Tr rồi tiếp tục chở đến bán cho chị Th. Khi P và T vừa chở thanh ván sắt đến cửa hàng của chị Th để bán thì anh H điều khiển xe ô tô đi qua nhà chị Th nhìn thấy P và T có đặc điểm giống như 02 đối tượng trộm cắp tài sản mà anh H1 mô tả nên đã xuống xe đi vào cửa hàng hỏi P về việc có phải vừa trộm cắp sắt của anh H để ở xã Vũ Di không. Thấy anh H hỏi vậy thì P không thừa nhận mà điều khiển xe mô tô chở T bỏ chạy, anh

H cầm ghế nhựa ném theo nhưng không trúng. Lúc này, anh H1 cũng đi xe mô tô đến rồi cùng anh H đuổi theo T, P. Khi đuổi đến đoạn đường rẽ vào thôn TK, xã BD thì anh H và anh H1 không đuổi kịp được P và T nên đều xuống xe đứng ở khu vực ngã 3 đầu đường rẽ vào thôn TK.

Do bức tức về việc bị anh H và anh H1 dồn đuổi nên P điều khiển xe chở T về nhà P lấy 01 thanh tuýp bằng kim loại một đầu có gắn dao bầu (gọi là dao phóng lợn) và 01 con dao phay. P cầm đoạn sắt gắn dao và đưa dao phay cho T cầm, P rủ T đi tìm chém anh H và anh H1 thì T đồng ý. P tiếp tục điều khiển xe mô tô đèo T ngồi sau, cả hai cầm theo hung khí trên quay lại ra đường liên huyện VT - Yên Lạc thì nhìn thấy anh H đang đứng ở khu vực ngã ba đầu đường rẽ vào thôn TK. P dừng xe lại cầm dao phóng lợn, T cầm theo dao phay chạy về phía anh H để chém. Thấy P và T cầm theo hung khí đuổi chém mình thì anh H bỏ chạy theo đường liên huyện về phía UBND xã BD. Chạy được khoảng 10m thì anh H bị ngã sấp xuống đường. Khi bị ngã, anh H nằm nghiêng dùng hai tay ôm đầu, thấy vậy P cầm dao phóng lợn chạy đến vụt, chém 03 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng lưng và tay anh H. Bị P chém, anh H nằm ngửa lại hai tay vẫn bo đầu sau gáy, T cầm dao phay chạy đến cạnh vị trí anh H đang nằm chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh đầu anh H. Sau khi bị T, P chém anh H nằm bất tỉnh trên đường. Thấy anh H bất tỉnh, P, T cầm theo hung khí ngồi lên xe mô tô bỏ chạy về nhà P cất giấu hung khí rồi bỏ đi khỏi nhà. Anh H bị thương, được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện VT, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc điều trị, đến ngày 06/4/2020 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan CSĐT- Công an huyện VT tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng theo quy định.

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường lúc 14 giờ ngày 22/3/2020, đối với hiện trường vụ án tại đường liên huyện VT đi Yên Lạc thuộc thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện trường không còn nguyên vẹn. Hiện trường xảy ra vụ án tại đường liên huyện thuộc thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc. Hướng Đông: là hướng đường đi về phía ngã tư thôn Yên Thịnh. Hướng Tây: là hướng đi xã Vĩnh Sơn. Hướng Nam: Tiếp giáp đường nội đồng. Hướng Bắc: Tiếp giáp với Trường THCS xã BD, đường đi vào thôn TK. Đường liên huyện được đổ áp phan bằng phẳng, rộng 5,3m, hai bên đường có hành lang. Hành lang hướng về phía Nam là hành lang bằng đất, mọc nhiều cỏ, rộng 1,5m, hành lang hướng về phía Bắc rộng 2,1m được đổ bê tông. Lối mở bên trái theo hướng đường từ UBND xã BD đi ngã tư thôn Yên Thịnh của đường rẽ vào thôn TK làm mốc. Hiện trường cụ thể: phát hiện mặt đường và hành lang đường về phía Nam (ở mép đường bên phải theo chiều từ UBND xã BD đi ngã tư thôn Yên Thịnh) có đám chất màu nâu đỏ (ghi là máu) trên diện dài 0.9m, rộng 0.3m, vị trí này ký hiệu vị

trí 1. Đo từ vị trí số 1 đến điểm lấy làm mốc là 23m về hướng Đông Bắc. Kiểm tra xung quanh không phát hiện gì khác.

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan CSĐT- Công an huyện VT thu giữ: chất màu nâu đỏ tại vị trí số 1 trong sơ đồ hiện trường.

2. Kết quả khám nghiệm hiện trường lúc 13 giờ ngày 22/3/2020 đối với vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại Công ty cơ khí Vĩnh Pc thuộc thôn Vũ Di, xã Vũ Di, huyện VT, tỉnh Vĩnh Pc: Hiện trường không còn nguyên vẹn, ở vị trí sân bê tông về hướng Bắc có tường xây cao 1,6m. Kiểm tra sân bê tông, ở góc sân về hướng Bắc có để 02 đồng cốt pha, sắt, thanh sắt, các thanh chống bằng kim loại. Quá trình khám nghiệm, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

3. Kết quả khám nghiệm hiện trường lúc 16 giờ 40 Pt ngày 22/3/2020 đối với vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại đường nội đồng cánh đồng Cống Nội thuộc thôn Yên Thịnh, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc Hiện trường không còn nguyên vẹn, vị trí để tài sản bị trộm cắp trên mặt đường ở phía bên phải theo chiều hướng từ đường liên huyện đi vào đường nội đồng (ký hiệu vị trí số 1), cách đường liên huyện là 9,8m. Quá trình khám nghiệm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

- Về vật chứng:

Ngày 22/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện VT thu giữ tại cửa hàng thu mua phế liệu của gia đình chị Nguyễn Thị Th: 01 thanh sắt hình hộp có kích thước dài 06m, rộng 20cm, cao 04cm; 15 thanh sắt có đặc điểm: phần thân và đế được hàn với nhau, dài 53cm, đường kính 3,8cm, dày 03cm, bên ngoài có tiện ren; 01 đoạn video được sao lưu từ camera an ninh của gia đình chị Th, đưa vào 01 USB.

Ngày 22/3/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện VT thu giữ của anh Nguyễn Công H1 01 đoạn video được sao lưu từ chiếc điện thoại di động của anh H1, được đưa vào 01 USB.

Ngày 23/3/2020, Vũ Văn P tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện VT, tỉnh Vĩnh Pc 01 con dao phay có chiều dài 42cm, chuôi dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 2,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, bản dao chỗ rộng nhất 6,5cm, dao có 01 lưỡi sắc; 01 thanh tuýp bằng kim loại, một đầu có gắn 01 con dao bầu, cụ thể: đoạn tuýp bằng kim loại dài 57cm, đường kính 3,3cm, con dao bầu có chuôi bằng gỗ được đúc vào bên trong ống tuýp, phần chuôi dao bằng gỗ hở ra bên ngoài 07cm, đường kính 3,1cm, lưỡi dao bằng kim loại có một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, bản rộng nhất 6,6cm (P khai nhận đây là hai con dao mà P và T dùng để chém anh H ngày 22/3/2020); 01 chiếc áo cộc tay cổ tròn, màu vàng, 01 chiếc quần dài màu vàng (đây là áo và quần của P mặc ngày 22/3/2020).

Ngày 23/3/2020, Ngô Văn T giao nộp cho Cơ quan CSĐT- Công an huyện VT, tỉnh Vĩnh Pc 01 xe mô tô BKS: 24K1- 5020.

Ngày 25/3/2020, bà Lê Thị Vệ là mẹ bị can Ngô Văn T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện VT, tỉnh Vĩnh P 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn màu xanh và 01 chiếc quần đùi màu đen (đây là áo và quần của T mặc ngày 22/3/2020).

- Về thương tích của người bị hại Nghiêm Xuân H:

+ Kết quả xác minh tại Bệnh viện đa khoa huyện VT lúc 12 giờ 40 Pt ngày 22/3/2020, xác định: khoảng 12 giờ 10 Pt ngày 22/3/2020, Bệnh viện đa khoa huyện VT tiếp nhận bệnh nhân Nghiêm Xuân H, khi vào viện bệnh nhân trong tình trạng tỉnh, vùng thái dương đỉnh bên phải có 01 vết thương kích thước khoảng 04cm, sâu khoảng 01cm, bờ sắc gọn, chảy nhiều máu, ngón số 4 bàn tay trái có 01 vết thương kích thước khoảng 02cm, bờ sắc gọn, chảy máu. Sau khi sơ cứu, gia đình bệnh nhân xin chuyển vào bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh P điều trị.

+ Kết quả xác minh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh P lúc 14 giờ 30 Pt ngày 23/3/2020 xác định: khoảng 13 giờ 35 Pt ngày 22/3/2020, Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh P tiếp nhận bệnh nhân Nghiêm Xuân H, khi vào viện bệnh nhân trong tình trạng tỉnh, đau đầu, vết thương rách da đỉnh đầu khoảng 05cm, vết thương ngón số 4 bàn tay trái khoảng 01cm, vết thương xây sát da 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái, vết thương xây sát da gai chậu trước trên bên trái. Chụp cắt lớp sọ não thấy tụ máu ngoài màng cứng; vỡ thành xoang hàm trái; vỡ xương đỉnh phải.

Tại Bệnh án số 10289 ngày 06/4/20 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh P xác định: “Bệnh nhân Nghiêm Xuân H vào viện lúc 13 giờ 35 Pt ngày 22/3/2020, chuyển viện ngày 06/4/2020. Vùng đỉnh phải có vết thương, chụp CLVT thấy tụ máu dưới màng cứng đỉnh phải; Vỡ thành xoang hàm trái; Vỡ xương đỉnh phải.”.

- Các kết luận giám định và định giá:

1. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 127 ngày 24/3/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1/ Dấu hiệu chính qua giám định:

- Lỗ khuyết xương sọ đáy trác vùng thái dương đỉnh phải, xếp: 16%;
- Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương đỉnh phải, xếp: 11%;
- Vỡ thành xoang hàm trái gây tụ dịch, xếp: 7%;
- Vết thương + vết mổ vùng đỉnh phải, xếp: 2%;
- Vết thương xây sát da 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái, xếp: 1%;
- Vết thương mặt mu đốt 3 ngón IV tay trái, xếp: 1%;
- Vết thương xây sát da gai chậu trước trên bên trái, xếp: 1%.

Cơ chế hình thành vết thương:

Vết thương vùng đỉnh phải + Vết thương mặt mu đốt 3 ngón IV tay trái có thể là do vật sắc gây nên.

Vỡ thành xoang hàm trái, vết thương xây sát da 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái và vết thương xây sát da gai chậu trước trên bên trái có thể là do vật tày gây nên.

2/ Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên: Căn cứ thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y là: 34% (Ba mươi bốn phần trăm) theo nguyên tắc cộng lùi”.

2. Ngày 24/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện VT ra Quyết định trưng cầu giám định số 200 trưng cầu Viện pháp y quân đội tiến hành giám định ADN đối với con dao phay mà cơ quan điều tra đã thu giữ của Vũ Văn P có bám dính sinh phẩm của người không, có bám dính ADN trùng với ADN của mẫu máu cơ quan điều tra thu giữ của anh Nghiêm Xuân H không.

Tại bản Kết luận giám định về ADN số HT49.20/PY – XN ngày 26/3/2020 của Viện pháp y quân đội, kết luận: “Dấu vết thu được trên con dao phay (ký hiệu M1) là sinh phẩm của người, có ADN trùng khớp với ADN của mẫu máu anh Nghiêm Xuân H (ký hiệu M2)”.

3. Ngày 24/3/2020, Cơ quan CSĐT- Công an huyện VT ra Quyết định trưng cầu số 207 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Pc tiến hành giám định kỹ thuật số điện tử đối với đoạn video thu giữ từ Camera an ninh của gia đình chị Nguyễn Thị Th, trong đó yêu cầu cơ quan giám định chụp ảnh, mô tả diễn biến hành động, đặc điểm phương tiện của Ngô Văn T và Vũ Văn P. Tại Kết luận giám định số 731 ngày 08/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Pc kết luận:

“Trích xuất được 17 ảnh thể hiện đặc điểm người, phương tiện, diễn biến xuất hiện trên video gửi giám định. Chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định. Kèm theo bản ảnh là 01 đĩa DVD.”

Các bản ảnh nhận thấy có hình ảnh 02 đối tượng 01 người mặc áo phông cộc tay màu vàng, 01 người mặc áo phông cộc tay màu xanh, đèo nhau đi trên 01 xe mô tô màu đỏ, tại vị trí giữa hai người ngồi có để vật giống sắt vụn đến nhà chị Th để bán và hình ảnh hai đối tượng trên lái xe mô tô bỏ đi.

4. Ngày 24/3/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện VT ra Quyết định trưng cầu số 208 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Pc tiến hành giám định kỹ thuật số điện tử đối với đoạn video thu giữ từ điện thoại của anh Nguyễn Công H1, trong đó yêu cầu chụp ảnh, mô tả diễn biến hành động, đặc điểm phương tiện của Ngô Văn T và Vũ Văn P.

Tại bản Kết luận giám định số 732 ngày 08/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Pc kết luận:

“Trích xuất được 05 ảnh thể hiện đặc điểm người, phương tiện, diễn biến xuất hiện trên video gửi giám định. Chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định. Kèm theo bản ảnh là 01 đĩa DVD.”

Nghiên cứu các bản ảnh thấy có hình ảnh 02 đối tượng 01 người mặc áo phong cộc tay màu vàng, 01 người mặc áo phong cộc tay màu xanh, đèo nhau đi trên 01 xe mô tô màu đỏ, cầm theo tuýp sắt đi xe máy trên đường và hình ảnh một người nam giới mặc áo phong màu tối, quần dài màu đen đang nằm trên rệ đường.

5. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 45 ngày 31/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện VT kết luận:

- “ - 01 thanh sắt có khối lượng 53kg có giá trị: 265.000 đồng;
- 15 thanh sắt có khối lượng 31 kg có giá trị: 155.000 đồng.
- Tổng giá trị tài sản: 420.000 đồng”.

Công an huyện VT đã tiến hành nhận dạng Ngô Văn T và Vũ Văn P. Kết quả anh Nghiêm Xuân H và người làm chứng Nguyễn Công H1, Lê Thị Ngọc Trang đều xác định Ngô Văn T, Vũ Văn P là những người đã trộm cắp sắt sau đó đánh anh H; chị Nguyễn Thị Th xác định Ngô Văn T, Vũ Văn P là những người đã đến bán sắt cho chị.

Ngày 13/5/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện VT tiến hành thực nghiệm điều tra, cho Ngô Văn T, Vũ Văn P diễn lại toàn bộ hành vi phạm tội đánh, chém anh H. Kết quả phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp với thương tích của anh H và phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản (trộm cắp sắt) của Ngô Văn T và Vũ Văn P: trị giá tài sản trộm cắp theo kết quả định giá là 420.000đ; tại thời điểm trộm cắp, T và P không có tiền án, tiền sự gì về hành vi chiếm đoạt tài sản (ngày 12/10/2018, P bị Công an huyện VT xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, ngày 17/10/2018, P đã nộp phạt, do đó tính đến ngày 22/3/2020, P đã hết thời hiệu để coi là đã bị xử phạt hành chính). Do đó, ngày 01/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Pc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, P với mức phạt 1.500.000đ đối với mỗi người về hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với chị Nguyễn Thị Th là người mua các thanh sắt do T, P trộm cắp của anh H và anh Trường mang đến bán cho chị Th. Qua điều tra xác định: khi mua sắt của T và P, chị Th không biết đó là tài sản do T và P trộm cắp mà có, do đó CQĐT không xem xét xử lý đối với chị Th.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án, anh H phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Pc từ ngày 22/3/2020 đến ngày 06/4/2020 thì ra viện. Quá trình điều tra vụ án, anh H yêu cầu Ngô Văn T và Vũ Văn P phải bồi thường cho anh H số tiền 115.378.000đ. Trong đó tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng sức khỏe: 60.000.000đ; Tiền mất thu nhập cá nhân từ khi bị thương tích: 25.000.000đ; Tiền thuốc, chi phí khám chữa bệnh: 15.878.000đ; Tiền thuê xe, người chăm sóc: 12.000.000đ. T và P chưa bồi thường gì cho anh H.

Cáo trạng số: 51/CT-VKS-P2 ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Ngô Văn T, Vũ Văn P về tội “giết người” theo quy định tại các điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa anh Nghiêm Xuân H đề nghị xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự anh chỉ yêu cầu buộc các bị cáo phải bồi thường cho anh tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng sức khỏe: 60.000.000đ và tiền chi phí khám, điều trị tại bệnh viện (làm tròn) là 7.000.000đ, tổng số là 67.000.000đ, còn các khoản bồi thường khác như: tiền mất thu nhập của anh, tiền công người chăm sóc, chi phí đi lại ...anh không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Các bị cáo đồng ý, chấp nhận bồi thường với số tiền như anh H và ý kiến của anh H đã nêu trên.

Đối với tài sản bị mất là 15 thanh sắt bị P, T trộm cắp anh đã được Cơ quan điều tra trả lại anh không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với chị Nguyễn Thị Th mua tài sản của P, T nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có; số sắt chị mua bị thu giữ trả cho bị hại và số tiền chị bỏ ra mua sắt chị không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P phạm tội “giết người”. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Ngô Văn T từ 13 năm 06 tháng tù đến 14 năm tù; bị cáo Vũ Văn P từ 13 năm tù đến 13 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị áp dụng Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015: buộc bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P phải bồi thường cho bị hại Nghiêm Xuân H tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng về sức khỏe; tiền chi phí khám chữa bệnh (theo anh H yêu cầu và các bị cáo chấp nhận bồi thường) là 67.000.000đ, kỷ phần mỗi bị cáo 1/2. Đối với các chi phí khác như tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc, chi phí đi lại...anh H không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, các bị cáo cũng nhất trí nên tách ra giải quyết sau nếu anh H có yêu cầu. Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Ngô Văn P, Vũ Văn T trình bày bản bào chữa: Luật sư thống nhất, không có tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố đối với các bị cáo; nhất trí với những đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là thành khẩn khai báo; hậu quả chết người chưa đạt để từ đó xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do Viện kiểm sát đề nghị.

Các bị cáo P, T đồng ý với lời bào chữa do người bào chữa, không bào chữa gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc xử mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo H1 toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn... và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật. Từ đó có đủ căn cứ để xác định: khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/3/2020, Ngô Văn T và Vũ Văn P đèo nhau bằng xe mô tô đi trên đường với mục đích trộm cắp tài sản. Đến cổng Công ty cơ khí Vĩnh Phúc thuộc thôn Vũ Di, xã Vũ Di, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc, P đứng bên ngoài cổng cảnh giới, còn T trèo tường vào sân công ty trộm cắp 15 thanh sắt của anh Nghiêm Xuân H, ném ra ngoài cho P xếp vào xe thì bị anh Nguyễn Công H1 phát hiện, hô hoán. T, P điều khiển xe mô tô, đèo các thanh sắt trộm cắp được bỏ chạy và đem đến bán cho chị Nguyễn Thị Th ở xã BD, huyện VT. Tiếp đó, P và T tiếp tục đèo nhau đến khu vực đường nội đồng thuộc cánh đồng Cống Nội, thôn Yên Thịnh, xã BD trộm cắp được 01 thanh ván sắt hình hộp rỗng làm cốt pha của anh Lê Văn Trường rồi chở đến bán cho chị Th. Khi P và T vừa chở thanh ván sắt đến cửa hàng của chị Th để bán thì anh Nghiêm Xuân H đi đến hỏi P, về việc có phải vừa trộm cắp sắt của anh H để ở xã Vũ Di không. Thấy anh H hỏi vậy thì P không thừa nhận và điều khiển xe mô tô đèo T bỏ chạy. Anh H và anh H1 đuổi theo T, P nhưng không đuổi kịp.

Bực tức về việc bị anh H và anh H1 dồn đuổi nên P điều khiển xe đèo T về nhà P, P lấy 01 đoạn sắt có gắn con dao bầu (phóng lợn) và đưa cho T cầm 01 con dao phay đi tìm anh H, anh H1 để đánh. Sau đó, P cầm dao phóng lợn điều khiển xe mô tô, đèo phía sau là T cầm dao phay, khi đi đến ngã ba thuộc TK, xã BD, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc, P, T gặp anh H đang đứng ở đó. P dừng xe lại rồi cầm 01 đoạn sắt có gắn con dao bầu, T cầm theo dao phay và cùng chạy về phía

anh H để chém. Thấy vậy, anh H bỏ chạy nhưng chạy được khoảng 10m thì anh H bị ngã xuống đường, P cầm dao phóng lộn vọt, chém theo hướng từ trên xuống dưới về phía người anh H, T cầm dao phay đến cạnh vị trí anh H đang nằm chém 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh đầu anh H. Sau khi bị T, P chém, anh H nằm bất tỉnh trên đường. Thấy anh H bất tỉnh, P, T cầm theo hung khí ngồi lên xe mô tô bỏ chạy về nhà P cất giấu hung khí. Anh H được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 22/3/2020, đến ngày 06/4/2020 thì ra viện. Kết quả giám định anh H bị chấn thương ở đầu, thương tích ở người, tổn hại 34% phần trăm sức khỏe.

[3] Xuất phát từ việc bị anh H dồn đuổi do hành vi trái pháp luật (trộm cắp tài sản) của mình, các bị cáo T, P đã có hành vi cầm hung khí nguy hiểm là đoạn sắt có gắn dao bầu (dao phóng lộn), dao phay đi tìm và chém vào những vị trí trọng yếu trên cơ thể anh H như đầu, người, là hành vi cố ý tước đoạt tính mạng của anh H, làm anh H bị tổn hại 34% sức khỏe. Điều đó thể hiện các bị cáo là những đối tượng côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Hành vi của Ngô Văn T, Vũ Văn P là nguy hiểm, thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “giết người”, “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

.....

n, Có tính chất côn đồ”.

Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P là đặc biệt nghiêm trọng, gây tổn thất về sức khỏe, tinh thần, kinh tế cho bị hại và gia đình bị hại; làm mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân, vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến tính chất, vai trò, nhân thân cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: đây là vụ án giết người đặc biệt nghiêm trọng làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân. Vụ án xảy ra xuất phát từ việc các bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật trước đó (trộm cắp tài sản) nhưng các bị cáo không những không ăn năn về hành vi của mình mà lại tiếp tục có hành vi nguy hiểm, dùng dao tấn công người bị mất tài sản đuổi bắt. Các bị cáo đã hành xử một cách côn đồ, manh động, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Trong vụ án, P là người đèo T quay về nhà P để P lấy các hung khí là các con dao của nhà P; P còn rủ T, đưa hung khí cho T quay lại để chém anh H nên P là người có vai trò chính, tuy nhiên nhát chém của T có tính chất nguy hiểm, quyết định, vào vị trí

trọng yếu trên cơ thể (đầu) gây thương tích chính cho anh H, nếu không cấp cứu kịp thời có thể gây ra chết người.

Về nhân thân của các bị cáo, thấy rằng: bị cáo Vũ Văn P là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản; từng phạm tội cố ý gây thương tích bị Công an huyện VT khởi tố vụ án, sau đó được Tòa án đình chỉ vụ án do có đơn rút yêu cầu của người bị hại nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội; còn bị cáo T trước khi phạm tội không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện. Các bị cáo T, P không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Như phân tích tính chất vụ án, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc và với mức tương đương nhau là phù hợp như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: do bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P thực hiện hành vi xâm phạm sức khỏe của người bị hại trái pháp luật nên việc người bị hại (anh H) yêu cầu bị cáo phải bồi thường là có căn cứ và phù hợp pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án, người bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 115.378.000đ, gồm các khoản tiền: tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng sức khỏe: 60.000.000đ; tiền mất thu nhập: 25.000.000đ; tiền thuốc, chi phí khám chữa bệnh: 15.878.000đ; tiền thuê xe, tiền công người chăm sóc: 12.000.000đ. Tuy nhiên quá trình chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa người bị hại chỉ đề nghị các bị cáo phải bồi thường cho mình các khoản tiền gồm tiền tổn thất tinh thần, bồi dưỡng sức khỏe 60.000.000đ; tiền thuốc, chi phí khám chữa bệnh là 7.000.000đ (làm tròn); các bị cáo đồng ý chấp nhận bồi thường với số tiền như anh H nêu trên nhưng vì chưa có điều kiện trả ngay và xin được trả sau khi có điều kiện. Hội đồng xét xử thấy các bên thống nhất số tiền bồi thường này là tự nguyện, có căn cứ, phù hợp pháp luật nên cần được chấp nhận cần chấp nhận.

Đối với các khoản tiền yêu cầu khác như tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc, chi phí đi lại... người bị hại (anh H) không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường trong vụ án này, các bị cáo cũng nhất trí. Xét thấy, đề nghị của bị hại là H1 toàn tự nguyện và hiện chưa đầy đủ căn cứ cho việc xác định khoản tiền mất thu nhập, tiền công người chăm sóc, tiền chi phí đi lại hợp lý... nên cần tách ra giải quyết sau nếu người bị hại có yêu cầu.

[5] Đối với việc liên quan tới hành vi trộm cắp tài sản của Vũ Văn P, Ngô Văn T:

Hành vi của T, P trộm cắp những tài sản trên của anh H, anh Trường có giá trị 420.000đ, bị cáo T chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt; đối với P đã hết thời hiệu để coi là đã bị xử phạt hành chính; các bị cáo đều chưa bị kết án về các tội được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định, do vậy hành vi đó không cấu thành tội trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Đối với chị Nguyễn Thị Th mua tài sản của P, T nhưng không biết là tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp. Số sắt chị mua bị thu giữ trả cho bị hại và số tiền chị bỏ ra mua sắt chị không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thanh sắt hình hộp mà T, P trộm cắp là tài sản của anh Lê Văn Trường; 15 thanh sắt mà T, P trộm cắp là tài sản của anh Nghiêm Xuân H. Ngày 08/4/2020, Công an huyện VT đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 25 và trả lại cho anh Trường, anh H các tài sản trên; sau khi nhận lại tài sản anh Trường và anh H không có yêu cầu đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chất màu nâu được thu giữ bằng tấm bông, được niêm phong trong 01 phong bì thư theo quy định (thu giữ tại hiện trường vụ án Giết người); 01 ống nghiệm đựng máu còn lại sau giám định để trong 01 lọ thủy tinh được để trong túi khóa miệng (mẫu máu thu giữ của anh Nghiêm Xuân H), cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 thanh tuýp một đầu được gắn dao bầu; 01 con dao phay chuôi gỗ là hung khí gây án của T, P cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn, màu vàng cam, 01 chiếc quần vải thô dài, màu nâu vàng (thu giữ của Vũ Văn P); 01 chiếc áo phông cộc tay cổ tròn, màu xanh, 01 chiếc quần cộc màu đen (thu giữ của Ngô Văn T), cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, BKS: 24K1- 5202 thu giữ của Ngô Văn T: Qua điều tra xác định đây là tài sản của T, T mua tại tỉnh Lào Cai với giá 700.000đ từ năm 2019, khi mua xe không có giấy tờ. Chiếc xe mô tô này đã được T, P sử dụng vào việc đi tìm tài sản để trộm cắp, sau đó T, P điều khiển xe để đi tìm đánh, chém anh H, do đó cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí Hình sự, án phí dân sự trong vụ án hình sự: bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 13 năm tù về tội “giết người”. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 24/3/2020.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn P 13 năm tù về tội “giết người”. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 24/3/2020.

- Căn cứ các Điều 584; Điều 585 và Điều 590; Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P phải liên đới bồi thường cho anh Nghiêm Xuân H tổng số tiền là 67.000.000đ, kỷ phần bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P mỗi bị cáo phải bồi thường là 33.500.000đ.

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 thanh tuýp một đầu được gắn dao bầu; 01 con dao phay chuôi gỗ; 01 chiếc áo phong cộc tay cổ tròn, màu vàng cam, 01 chiếc quần vải thô dài, màu nâu vàng (thu giữ của bị cáo Vũ Văn P); 01 chiếc áo phong cộc tay cổ tròn, màu xanh, 01 chiếc quần cộc màu đen (thu giữ của bị cáo Ngô Văn T), không còn giá trị sử dụng; 01 chất màu nâu được thu giữ bằng tấm bông, được niêm phong trong 01 phong bì thư theo; 01 ống nghiệm đựng máu còn lại sau giám định để trong 01 lọ thủy tinh.

Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu đỏ, BKS: 24K1- 5202 của Ngô Văn T, là tài sản sử dụng vào việc phạm tội.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/8/2020 giữa Cơ quan Công an tỉnh Vĩnh Phúc với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

Kể từ ngày người bị hại có đơn đề nghị thi hành án số tiền trên, nếu các bị cáo không trả được thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án phí dân sự trong vụ án hình sự: các bị cáo Ngô Văn T, Vũ Văn P mỗi bị cáo phải chịu 1.675.000đ.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Văn Mạnh